

Số: /TB-BXD

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2024 đối với Sở Xây dựng Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Sau khi xét duyệt Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2024 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi¹, Bộ Xây dựng thông báo kết quả như sau:

1. Về số liệu xét duyệt, thẩm định

1.1. Danh mục dự án: 02 Dự án: (i) Đầu tư xây dựng mở rộng QL1 đoạn Km1027 - Km1405+780 tỉnh Quảng Ngãi; (ii) Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 24B đoạn Km23+050-Km29+800, tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Về số liệu

- Lũy kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết niên độ năm trước: 680.420.683.700 đồng (trong đó số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi: 1.552.624.000 đồng).

- Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán: 0 đồng.

- Thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm của phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết niên độ ngân sách năm trước năm 2024: 63.006.000 đồng.

- Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trong năm 2024:

+ Kế hoạch vốn được kéo dài: 0 đồng.

¹Văn bản số 611/SGTVT-KHTC ngày 28/2/2025 của Sở GTVT Quảng Ngãi.

- + Số vốn giải ngân thanh toán khối lượng hoàn thành: 0 đồng.
- + Số vốn giải ngân tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi: 0 đồng.
- + Kế hoạch vốn được phép kéo dài sang năm sau: 0 đồng.
- + Số vốn còn lại chưa thanh toán hủy bỏ: 0 đồng.
- Kế hoạch và thanh toán vốn đầu tư năm 2024:
 - + Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024: 3.000.000.000 đồng.
 - + Số vốn thanh toán khối lượng hoàn thành: 0 đồng.
 - + Số vốn tạm ứng: 0 đồng.
 - + Số vốn thanh toán để thu hồi các khoản ứng trước: 0 đồng.
 - + Kế hoạch vốn được phép kéo dài sang năm sau (nếu có): 0 đồng.
 - + Số vốn còn lại chưa thanh toán hủy bỏ (nếu có): 3.000.000.000 đồng.
- Tổng cộng vốn đã thanh toán KLHT quyết toán trong năm 2024: 63.006.000 đồng.
- Luỹ kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán: 1.489.618.000 đồng.

(Số liệu quyết toán chi tiết theo biểu đính kèm)

2. Nhận xét

- Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2024 kèm theo Công văn số 611/SGTVT-KHTC ngày 28/2/2025 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi lập theo mẫu tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC. Các chỉ tiêu số liệu phục vụ công tác quyết toán niên độ ngân sách năm 2024 đã được Kho bạc và Chủ đầu tư ký đối chiếu xác nhận; thời gian lập báo cáo tuân thủ quy định.
- Về danh mục dự án, vốn kế hoạch và vốn giải ngân: trong năm 2024, quyết toán cho 01 dự án có kế hoạch vốn trước năm quyết toán và bố trí kế hoạch vốn cho 01 dự án nhưng không thực hiện giải ngân.
- So sánh vốn đã giải ngân với vốn kế hoạch năm 2024: Kế hoạch vốn bố trí: 3 tỷ đồng; số giải ngân: 0 đồng; số còn lại chưa giải ngân hủy bỏ: 3 tỷ đồng.
- Nhận xét về tình hình thực hiện và giải ngân vốn trong năm quyết toán: Tổng cộng vốn đã thanh toán KLHT quyết toán trong năm 2024: 63.006.000 đồng (thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán tại

Dự án ĐTXD mở rộng QL1 đoạn Km1027 - Km1405+780 tỉnh Quảng Ngãi).

- Đến thời điểm 31/01/2025, số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi là 1.489.618.000 đồng (là vốn tạm ứng quá hạn chưa thu hồi) tại Dự án ĐTXD mở rộng QL1 đoạn Km1027 - Km1405+780 tỉnh Quảng Ngãi do còn vướng mắc, tồn tại trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (người dân chưa thống nhất nhận tiền bồi thường do tranh chấp tài sản, chưa thống nhất đơn giá bồi thường dẫn đến vẫn còn số dư tạm ứng²; số tiền này đang được Sở Xây dựng Quảng Ngãi gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi). Sở Xây dựng Quảng Ngãi đã có nhiều văn bản³ gửi Ban QLDA ĐTXD các CTGT và UBND huyện Bình Sơn, huyện Sơn Tịnh đơn đốc việc thu hồi tạm ứng, tuy nhiên đến nay chưa hoàn thành. Dự án đã được Cục Đường bộ Việt Nam quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bao gồm chi phí hạng mục giải phóng mặt bằng, tái định cư.

- Đối với dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1027 - Km1063+877 và Km1092+577 - Km1125+00, tỉnh Quảng Ngãi đã được Bộ Xây dựng quyết toán vốn tại Quyết định số 562/QĐ-BGTVT ngày 11/5/2023, tuy nhiên chưa bao gồm chi phí Tái định cư và một số chi phí khác do các bên liên quan chưa thực hiện hoàn thành ý kiến của Kiểm toán nhà nước nêu đối với Dự án.

- Sở Xây dựng Quảng Ngãi chưa kịp thời báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư gửi cơ quan kiểm soát, thanh toán và Bộ Xây dựng theo khoản 6 Điều 10 Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

3. Kiến nghị Sở Xây dựng Quảng Ngãi

- Tiếp tục có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi vốn tạm ứng quá hạn. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh Quảng Ngãi, Bộ Xây dựng để chỉ đạo thực hiện.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục liên quan, lập trình và phối hợp cơ quan thẩm tra quyết toán dự án để hoàn thành quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành tại 02 dự án: (i) Đầu tư xây dựng mở rộng QL1 đoạn Km1027 - Km1405+780 tỉnh Quảng Ngãi; (ii) Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1027 - Km1063+877 và Km1092+577 - Km1125+00, tỉnh Quảng Ngãi

- Rút kinh nghiệm trong công tác báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng theo quy định.

² Theo văn bản số 3757/SGTVT-KHTC ngày 14/10/2024 của Sở GTVT Quảng Ngãi.

³ Số 3520/SGTVT-KHTC ngày 08/10/2024 và số 326/SGTVT-KHTC ngày 05/02/225.

- Đối với nội dung Sở Xây dựng đề nghị bố trí vốn trả nợ đọng xây dựng cơ bản (phần giá trị khối lượng đã quyết toán vốn dự án hoàn thành): Sở có văn bản báo cáo Bộ để tổng hợp, xử lý.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu đã báo cáo, chịu trách nhiệm bảo quản, lưu trữ hồ sơ và tài liệu liên quan đến quyết toán ngân sách năm 2024 theo quy định.

- Trường hợp có cơ quan chức năng (thanh tra, kiểm tra, kiểm toán...) rà soát phát hiện có sự điều chỉnh so với giá trị quyết toán nêu trên, Sở Xây dựng Quảng Ngãi có trách nhiệm thực hiện và kịp thời báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, điều chỉnh quyết toán cho phù hợp.

Bộ Xây dựng thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ KH-TC (để b/c);
- Kho bạc nhà nước;
- Sở Xây dựng Quảng Ngãi;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC_(Đu).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KH-TC
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lê Ngọc Quang

BỘ XÂY DỰNG

THÔNG BÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NSNN THEO NĂM NGÂN SÁCH 2024

Đơn vị: Sở Xây dựng Sở Xây dựng Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số /TB-BXD ngày /6/2025 của Bộ Xây dựng)

Đơn vị: đồng.

ST T	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã giải ngân từ K/C đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán KLHT trong năm QT phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn KH các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán					Kế hoạch và giải ngân vốn KH năm quyết toán					Tổng số vốn đã thanh toán KLHT được quyết toán trong năm quyết toán	Lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ K/C đến hết năm quyết toán		
					Vốn kế hoạch được kéo dài	Tổng số			Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng	Vốn KH tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng	Vốn KH tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12 +13	12	13	14	15=10- 11-14	16	17=18 +19	18	19	20	21=16-17-20	22=9+12+ 18	23=7-8- 9+13+19	24=6-8+11+17
	TỔNG SỐ			1.359.618.000.000	680.420.683.700	1.552.624.000	0	63.006.000	0	0	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0	0	3.000.000.000	63.006.000	1.489.618.000	680.420.683.700
	Vốn trong nước			1.359.618.000.000	680.420.683.700	1.552.624.000	0	63.006.000	0	0	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0	0	3.000.000.000	63.006.000	1.489.618.000	680.420.683.700
	Vốn nước ngoài, trong đó:																						
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																						
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																						
1	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)...																						
A.1	Các dự án thuộc kế hoạch năm 2024			598.939.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0
I	Vốn ngân sách nhà nước theo ngành, lĩnh vực:																						
I	Ngành, lĩnh vực: Giao thông vận tải - Mã ngành: 292																						
1.1	Năng cấp mở rộng Quốc lộ 24B đoạn Km23+050-Km29+800, tỉnh Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	8084230	598.939.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0	0	3.000.000.000	0	0	0
II	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia																						
III	Vốn ngân sách trung ương bổ sung kế hoạch được giao (nếu có)																						
A.2	Các dự án không ghi kế hoạch vốn 2024 Còn dư vốn tạm ứng chưa thu hồi từ các năm trước chuyển sang năm quyết toán			760.679.000.000	680.420.683.700	1.552.624.000	0	63.006.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	63.006.000	1.489.618.000	680.420.683.700
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực:																						
I	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)..GT vận tải - Mã ngành: 292.																						
	Vốn trong nước			760.679.000.000	680.420.683.700	1.552.624.000	0	63.006.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	63.006.000	1.489.618.000	680.420.683.700
	Vốn nước ngoài, trong đó:																						
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																						
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																						
1.1	Dự án: ĐT XD mở rộng QL1 đoạn Km1027 - Km1405+780 tỉnh Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7562281	760.679.000.000	680.420.683.700	1.552.624.000	0	63.006.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	63.006.000	1.489.618.000	680.420.683.700
a	Vốn Ngân sách trung ương (Nguồn 42)				6.563.359.500	1.552.624.000		63.006.000													63.006.000	1.489.618.000	6.563.359.500
b	Vốn trái phiếu chính phủ (Nguồn 41)				673.857.324.200																		673.857.324.200
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)...																						
II	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia																						